

NHỮNG THÁNG NGÀY ĐÁNG GHI NHỚ

Nguyễn Văn Đạo

(HS khóa 1950 - 1954)

Tôi đã học qua nhiều trường, đã ngồi ở nhiều giảng đường đại học nước ngoài, nhưng ngôi trường bằng tre, vách nứa ở giữa rừng cọ xa xưa đã để lại trong ký ức tôi những kỷ niệm sâu sắc nhất. Tôi đã sống ở nhiều nơi, đã đi đến nhiều nước, song những ngày ở làng quê Đông Dương, Yên Luật, Văn Bán, là những ngày ghi dấu ấn đậm nét trong tâm hồn tôi.

Tôi yêu mến trường phổ thông của mình, nơi rừng núi xa xôi, yêu những làng quê nghèo khó đã ấp ủ tôi những ngày kháng chiến gian khổ. Tình yêu này không giống lòng yêu thích hoài cổ của một số người ở các nước công nghiệp, tiên tiến hiện nay. Tại đó, giữa thành phố hoa lệ giàu sang, người ta thích chui xuống những hang động giả, sống cảnh núi rừng, để rồi thưởng thức những món ăn tuyệt ngon. Cuộc đời học sinh của chúng tôi lúc bấy giờ thật nghèo. ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, học không đủ ánh sáng, song ai nấy đều lạc quan, tin tưởng vào tiền đồ rực rỡ của dân tộc.

Tôi còn nhớ rõ cảnh sinh hoạt của đời học sinh lúc đó. Chúng tôi sống với nhau thành từng tổ năm, ba người tùy theo nhà mượn được của dân rộng hay hẹp. Hàng ngày chúng tôi dậy rất sớm, từ bốn, năm giờ sáng để học bài. Ngoài giờ học, chúng tôi còn tăng gia sản xuất, kiếm củi, chợ búa, cơm nước, giúp các em nhỏ học tập v.v.

Để tránh máy bay địch oanh tạc, các giờ lên lớp đều vào buổi tối. Chúng tôi ngồi ghi chép cặm cụi trên những cỗ bàn ghế tre ọp ẹp, bên những ngọn đèn dầu đỏ quạch. Lớp học thường đặt lẫn trong các rừng cọ. Vào đầu năm



*Mái trường của thời niên thiếu trong rừng cọ - Năm học phổ thông cuối cùng, 1954
(Anh ngồi hàng đầu, thứ ba từ bên trái)*

1951, khu vực trường đóng đã bị ném bom tàn khốc. Những quả bom napan thiêu hủy bao nhiêu lớp học, bao nhiêu nhà dân. Anh em học sinh nghèo chúng tôi căm thù giặc biết mấy. Chúng tôi lại vào rừng lấy tre nứa xây trường, chặt chiu và kiên trì như những con ong xây tổ ấm. Chúng tôi chia sẻ với dân từng hạt gạo, manh áo. Quên sao được những đêm đông giá lạnh cùng dân quây quần bên bếp lửa, chia nhau củ sắn lùi, miếng khoai luộc.

Mặc cho cuộc sống vật chất vô cùng khó khăn, sinh hoạt tinh thần trong trường học vẫn rất sôi nổi. Mọi người đều biết nhảy múa, ca hát. Những đêm lửa trại, những buổi liên hoan, những ngày họp mặt thì không thể vắng lời ca, tiếng hát, điệu nhảy.

Hoạt động xã hội sôi nổi là một trong những nét rõ nhất của phong trào học sinh khi đó. Mỗi người đều hăng hái tham gia một công tác nào đó: Hiệu đoàn, Phân đoàn, Chi đoàn, Tổ học tập... Phong trào rèn luyện để trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Cứu quốc, đội viên Đội Thiếu niên tháng Tám rất sôi nổi. Phong trào thi đua để trở thành học sinh gương mẫu lên rất cao và đã đưa lại những kết quả to lớn. Học sinh còn hăng hái tham gia tòng quân và nhiệt tình lao động công ích: làm thủy lợi, lấy củi, mua công trái quốc gia, giúp đỡ bộ đội...

Thời đó, mặc dầu thầy giáo và học sinh rất bận rộn với các công tác xã hội, song chất lượng học tập vẫn rất tốt, cả về khối lượng kiến thức lẫn năng lực tư duy của học sinh. Cũng nhờ vậy mà ngày nay học sinh thuộc những lớp này đang có nhiều đóng góp nổi bật trong các ngành khoa học, kỹ thuật và quản lý. Phải nói rằng việc đào tạo học sinh lúc đó khá toàn diện, nhà trường đã hòa vào cuộc sống của nhân dân. Người học sinh thực sự là người chủ nhà trường, biết tự lập và có những đức tính cần thiết cho cuộc sống và sự nghiệp của mình sau này.

Nói đến việc học tập ở nhà trường, chúng tôi không thể không nhắc đến hình ảnh gần gũi, tận tụy của thầy giáo, cô giáo. Các thầy, các cô đã là những tấm gương trong sáng nhất, những cán bộ mẫu mực nhất đối với học sinh.

Tình thầy trò, lòng dân, tình bạn, lòng yêu quê hương, ý chí quyết thắng kẻ thù đã giục giã chúng tôi, nâng cánh chúng tôi đi, đã cho chúng tôi những ngày sống đáng ghi nhớ nhất ở tuổi niên thiếu.

Ba mươi năm, ngót nửa cuộc đời, một chặng đường gai góc. Từ người học sinh phổ thông trở thành một cán bộ khoa học, tôi luôn nhớ đến cội nguồn, công ơn của Đảng, của Cách mạng, nhớ đến Trường PTTH Hùng Vương, nhớ đến những người thầy, người dân, người bạn đã cùng sống những ngày kháng chiến đầy gian khổ mà vui tươi.

Hà Nội, tháng 2/1980

(Đăng lần đầu trên báo "Vinh Phú" số ra ngày 11/12/1981, đăng lại trên Báo "Người giáo viên nhân dân" số Tết 1982, trong sách "Trường PTTH Hùng Vương 45 năm truyền thống vẻ vang", năm 1990 và trên "Văn nghệ đất Tổ" 9/95.)